TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 12/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Khánh.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nông Thị Quyên;

2. Bà Lương Thị Bông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thành Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Khánh Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 12/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2022/ TLST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1959, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi cư trú: Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm TT3, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 05/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thăng (đã chết) và con bà Triệu Thị Kình (đã chết); có cH là Lê Văn Chương, sinh năm 1956, có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Thị H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(có mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm YT, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(vắng mặt)

2. Anh Lường Phúc H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm TK, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(vắng mặt)

* Người chứng kiến:

1. Ông Thái Văn Nhân, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Xóm TT3, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(vắng mặt)

2. Anh Lý Văn Huy, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm TT3, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 10 phút, ngày 24/9/2022, Công an huyện Định Hoá phối hợp với Công an xã TD phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị H, sinh năm 1959 đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô cho các đối tượng Nguyễn Ngọc C và Lường Phúc H tại nhà ở của H thuộc xóm TT3, xã TD, huyện Định Hoá.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trong tay của Nguyễn Thị H tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng); 01 tờ lịch có kích thước 25cm x 35cm có ghi lô 232 x 20đ, 383 x 20đ, 01, 88, 99, 77 x 30đ và 01 bút bi màu xanh; Thu giữ trên tay Nguyễn Ngọc C 01 tờ lịch có kích thước 10,5cm x 13 cm có ghi các số 24-9 lô 232 x 20đ, 383 x 20đ; Thu giữ trên tay Lường Phúc H 01 tờ lịch có kích thước 25cm x 35cm có ghi các số 24-9 lô 01, 88, 99, 77, 86/30đ. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Hàng ngày, ngoài việc bán bánh tại chợ TD, từ tháng 6 năm 2022, H còn bán các số lô, số đề cho những người có nhu cầu bằng cách gặp trực tiếp H để mua. Các số lô, số đề H bán được trong ngày, H tổng hợp lại cho vào một tờ giấy để theo dõi trả thưởng cho người chơi và hủy tờ giấy vào ngày hôm sau. H quy ước với người chơi 01 điểm lô bằng 23.000 đồng.

Hình thức đánh bạc qua việc mua số lô, số đề được xác định như sau:

Đánh đề là người chơi chọn tùy thích 02 số tự nhiên từ 00 đến 99 để chơi. Khi xổ số miền bắc ngày hôm đó có kết quả thì lấy 02 số cuối của giải đặc biệt (số hàng chục và hàng đơn vị) làm kết quả cho số đề. Nếu 02 số khách chơi trùng với kết quả

đó thì khách trúng đề và được trả thưởng với tỉ lệ gấp 70 lần số tiền khách đã chơi, nếu không trùng thì bị mất số tiền đã chơi cho người ghi đề.

Đánh lô là hình thức người chơi chọn tùy thích 02 số tự nhiên từ 00 đến 99 để chơi nhưng khác với đề là người đánh lô phải mua theo điểm. Số lô trúng thưởng được tính khi trùng với 02 số cuối cùng của bất kỳ giải nào trong 27 giải của kết quả xổ số miền bắc ngày hôm đó. Nếu trúng thưởng thì tỉ lệ 1 điểm được 80.000 đồng. Nếu trong kết quả hôm đó có nhiều giải có 02 số cuối như nhau (*gọi là về nhiều nháy*) người chơi trúng thì được thưởng với tỉ lệ như trên và nhân theo tỉ lệ số trùng nhau nữa nhưng không được quá ba lần.

Khoảng 17 giờ ngày 24/9/2022, khi H đi chợ về đến nhà thì có C và H hỏi mua số lô, H đồng ý. Sau đó, C mua 04 số lô gồm 23, 32, 38, 83 mỗi số 20 điểm, tổng là 80 điểm với số tiền là 1.840.000 đồng (một triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng), H ghi các số lô C mua vào tờ lịch có kích thước 25cm x 35cm để theo dõi và trả thưởng và ghi lại các số lô này vào tờ lịch có kích thước 10,5cm x 13cm, rồi đưa cho C. C đưa cho H số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), tiếp theo H mua 05 số lô gồm 01, 88, 99, 77, 86 mỗi số 30 điểm, tổng là 150 điểm với số tiền là 3.450.000 đồng (ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), H liền ghi các số lô H mua vào tờ lịch để theo dõi trả thưởng và ghi lại các số lô H mua vào tờ lịch khác có kích thước 25cm x 35cm đưa cho H, H đưa cho H số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng). H chưa kịp trả số tiền thừa 160.000 đồng cho C và 50.000 đồng cho H thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Vật chứng vụ án gồm: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng); 01 tờ lịch có kích thước 25cm x 35cm có ghi lô 232 x 20đ, 383 x 20đ, 01, 88, 99, 77 x 30đ và 01 bút bi màu xanh; 01 tờ lịch có kích thước 10,5cm x 13 cm có ghi các số 24-9 lô 232 x 20đ, 383 x 20đ; 01 tờ lịch có kích thước 25cm x 35cm có ghi các số 24-9 lô 01, 88, 99, 77, 86/30đ.

Bản cáo trạng số: 75/CT- VKSĐH ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, nội dung, hành vi phạm tội, hậu quả và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo H từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời

gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng. Giao bị cáo cho địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị H từ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đến 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 tờ lịch có kích thước 25cm x 35cm có ghi lô 232 x 20đ, 383 x 20đ, 01, 88, 99, 77 x 30đ và 01 bút bi màu xanh; 01 tờ lịch có kích thước 10,5cm x 13 cm có ghi các số 24-9 lô 232 x 20đ, 383 x 20đ; 01 tờ lịch có kích thước 25cm x 35cm có ghi các số 24-9 lô 01, 88, 99, 77, 86/30đ.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) bị cáo dùng bán số lô. Trong đó, có số tiền 160.000 đồng của C và 50.000 đồng của H mua lô đề còn thừa mà H chưa kịp trả lại cho C và H. Trong quá trình giải quyết C và H đã có đơn không có yêu cầu nhận lại số tiền thừa đã mua số lô của H.

Trong vụ án này còn có các đối tượng C và H tham gia đánh bạc bằng hình thức mua các số lô với Nguyễn Thị H. Do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định của Bộ luật hình sự nên Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bản án.

Phần tranh luận, đối đáp: Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì.

Lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho mức hình phạt nhẹ nhất, xin được hưởng án treo và tải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh C, anh H, những người chứng kiến. Đây đã là phiên tòa lần thứ hai, Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng nhưng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vẫn vắng mặt. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là C và H có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về sự vắng mặt của họ, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị xét xử vắng mặt người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến. Quá trình điều tra, những người vắng mặt không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia nên việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh H, anh C những người chứng kiến theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến về thời gian, địa điểm, về số tiền bị cáo dùng để bán lô bị thu giữ. Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được khách quan có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận:

Vì hám lời, khoảng 17 giờ ngày 24/9/2022, khi bị cáo đi chợ về đến nhà thì có C và H hỏi mua số lô, bị cáo đồng ý. Sau đó, C mua 04 số lô gồm 23, 32, 38, 83 mỗi số 20 điểm, tổng là 80 điểm với số tiền là 1.840.000 đồng (một triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng), bị cáo ghi các số lô C mua vào tờ lịch có kích thước 25cm x 35cm để theo dõi và trả thưởng và ghi lại các số lô này vào tờ lịch có kích thước 10,5cm x 13cm, rồi đưa cho C. Cường đưa cho bị cáo số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), tiếp theo H mua 05 số lô gồm 01, 88, 99, 77, 86 mỗi số 30 điểm, tổng là 150 điểm với số tiền là 3.450.000 đồng (ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), bị cáo liền ghi các số lô H mua vào tờ lịch để theo dõi trả thưởng và ghi lại các số lô H mua vào tờ lịch khác có kích thước 25cm x 35cm đưa cho H, H đưa cho bị cáo số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng). bị cáo chưa kịp trả số tiền thừa 160.000 đồng cho C và 50.000 đồng cho H thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng); 01 tờ lịch có kích thước 25cm x 35cm có ghi lô 232 x 20đ, 383 x 20đ, 01, 88, 99, 77 x 30đ và 01 bút bi màu xanh; 01 tờ lịch có kích thước 10,5cm x 13 cm có ghi các số 24-9 lô 232 x 20đ, 383 x 20đ; 01 tờ lịch có kích thước 25cm x 35cm có ghi các số 24-9 lô 01, 88, 99, 77, 86/30đ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội " Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định.

Điều 321: Tội đánh bạc:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng triệu đồng".

Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất, hậu quả hành vi của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý trật tự xã hội, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm của toàn xã hội, xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5]. Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Bị cáo "*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"*. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo " *thành khẩn khai báo và ăn năn, hối cải"* do đó bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách triệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy, bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ vào nhân thân, tính chất của vụ án và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng: Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Mục đích của bị cáo ghi số lô nhằm mục đích kiếm lời nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là cần thiết và phù hợp, đúng pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án:

01 tờ lịch có kích thước 25cm x 35cm có ghi lô 232 x 20đ, 383 x 20đ, 01, 88, 99, 77 x 30đ và 01 bút bi màu xanh; 01 tờ lịch có kích thước 10,5cm x 13 cm có ghi

các số 24-9 lô 232 x 20đ, 383 x 20đ; 01 tờ lịch có kích thước 25cm x 35cm có ghi các số 24-9 lô 01, 88, 99, 77, 86/30đ là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) thu của bị cáo dùng để mua bán số lô. Trong đó, có số tiền 160.000 đồng của C và 50.000 đồng của H mua lô còn thừa mà bị cáo chưa kịp trả lại cho C và H. Trong quá trình giải quyết C và H đã có đơn không có yêu cầu nhận lại, do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối bị cáo, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo là phù hợp, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: *"Đánh bạc".*

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng**:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 tờ lịch có kích thước 25cm x 35cm có ghi lô 232 x 20đ, 383 x 20đ, 01, 88, 99, 77 x 30đ và 01 bút bi màu xanh; 01 tờ lịch có kích thước 10,5cm x 13 cm có ghi các số 24-9 lô 232 x 20đ, 383 x 20đ; 01 tờ lịch có kích thước 25cm x 35cm có ghi các số 24-9 lô 01, 88, 99, 77, 86/30đ là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) là số tiền bị cáo dùng để mua bán số lô.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận lập ngày 29/11/2022 *giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ; Ủy nhiệm chi số 44, ngày 28/11/2022 giữa Công an huyện Đ và kho bạc nhà nước huyện Đ).*

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo theo phần liên quan kể từ khi nhận được bản án hoặc bán án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá ;
- Cơ quan THAHS Công an huyện;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Hồng Khánh